

Số: 70 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

### Công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 825/BTNMT-TCMT ngày 27/02/2019 về việc báo cáo công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh Quảng Ngãi rà soát, báo cáo những nội dung như sau:

#### **1. Tình hình thực hiện quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh**

Về công tác lập quy hoạch: Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 03/7/2013. Tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian qua như sau:

##### **a) Khu xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ:**

Khu xử lý rác Nghĩa Kỳ thuộc địa bàn xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa và xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi có tổng diện tích 28 ha, với thực trạng hiện nay:

- 08 ha: Các hố chôn lấp cũ không sử dụng và được lấp đất để trồng cây xanh từ tháng 6/2011.

- 0,8 ha: được UBND tỉnh Quảng Ngãi giao đầu tư dự án Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo Quyết định phê duyệt số 1592/QĐ-UBND ngày 31/8/2016. Hiện nay, Sở Y tế Quảng Ngãi đang tổ chức triển khai xây dựng.

- 7,4 ha: Dự án Cải thiện môi trường đô thị miền Trung - Tiểu dự án Quảng Ngãi đầu tư xây dựng bao gồm: 03 ô chôn lấp rác thải, hệ thống thu gom nước rỉ rác, hệ thống xử lý nước rác, trạm bơm nước rác, khu nhà điều hành, hệ thống thoát nước mưa bãi rác, các giếng quan trắc nước ngầm đưa vào sử dụng từ tháng 6/2011 (hiện nay, khu này đã lấp đầy từ tháng 3/2018).

- 11,8 ha: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã giao cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Miền Bắc để xây dựng Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ theo Quyết định 862/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 với công suất nhà máy là 250 tấn/ngày đêm, công nghệ đốt và ủ phân. Hiện nay, nhà máy đang triển khai xây dựng, sắp tới sẽ đưa vào vận hành giai đoạn 1 với công suất 125 tấn/ngày đêm.

b) Khu Liên hiệp xử lý chất thải EME Dung Quất:

Khu Liên hiệp xử lý chất thải EME Dung Quất do Công ty Cổ phần Cơ - Điện - Môi trường Lilama làm chủ án, được xây dựng tại thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn với diện tích khoảng 19,28 ha, phạm vi xử lý chất thải rắn cho Khu kinh tế Dung Quất, huyện Bình Sơn và các khu vực lân cận, công nghệ xử lý, gồm: công nghệ làm phân Compost, công nghệ đốt, tái chế và chôn lấp.

c) Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Lý Sơn:

Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Lý Sơn do Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng Đa Lộc làm chủ dự án; được xây dựng trên địa phận 02 xã: An Hải và An Vĩnh, huyện Lý Sơn với diện tích: 2,7 ha, công suất thiết kế 50 tấn rác/ngày, khối lượng tiếp nhận thực tế: 24 tấn rác/ngày, công nghệ xử lý, gồm: công nghệ đốt, làm phân Compost.

d) Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Đức Phổ:

Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt huyện Đức Phổ do Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ môi trường MD làm chủ đầu tư; Nhà máy được xây dựng tại vị trí Bãi rác phía Nam huyện Đức Phổ, thuộc thôn La Vân, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ với diện tích khoảng 2ha, công suất xử lý 50 tấn rác thải/ngày đêm, trong đó: sản xuất phân Compost (chiếm 40%) khoảng 20 tấn/ngày, đốt (chiếm 55%) khoảng 27,5 tấn/ngày, tái chế (chiếm 2%) khoảng 1 tấn/ngày và chôn lấp (chiếm 3%) khoảng 1,5 tấn/ngày. Hiện nay, Nhà máy đang tạm dừng hoạt động do vướng mắc quy định khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường đến khu dân cư và bị người dân ngăn cản.

đ) Các bãi chôn lấp chất thải rắn trên địa bàn tỉnh:

đ1) Bãi chôn lấp chất thải rắn Đồng Nà, xã Tịnh Thiện, huyện Sơn Tịnh (nay thuộc thành phố Quảng Ngãi):

Bãi chôn lấp có diện tích quy hoạch 20 ha. Trước đây, bãi chôn lấp này do UBND huyện Sơn Tịnh quản lý, sau đó bàn giao cho thành phố Quảng Ngãi quản lý. Hiện nay, bãi chôn lấp này đang sử dụng để xử lý tạm thời rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi do Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Miền Bắc (đầu tư xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và một số khu vực của huyện Nghĩa Hành, Tư Nghĩa) chậm tiến độ.

đ2) Bãi chôn lấp chất thải rắn Long Mai, huyện Minh Long:

Quy mô quy hoạch khoảng 1,5ha; hiện thiết kế hố chôn khoảng 0,24ha, khối lượng xử lý khoảng 900 tấn/năm, công nghệ xử lý là đốt và chôn lấp.

đ3) Bãi chôn lấp chất thải rắn Cà Đáo, huyện Sơn Hà:

Quy mô quy hoạch khoảng 2,0 ha; khối lượng xử lý khoảng 2.500 tấn/năm, công nghệ xử lý là đốt và chôn lấp; phạm vi xử lý 6/14 xã.

đ4) Bãi chôn lấp chất thải rắn Sơn Tân, huyện Sơn Tây:

Có diện tích khoảng 1.471 m<sup>2</sup> (hố rác dạng mở, xử lý theo hình thức đốt và chôn lấp), khả năng tiếp nhận rác 2,5 tấn/ngày; phạm vi xử lý 6/9 xã, thị trấn, hố xử lý rác được xây dựng năm 2011 và đến năm 2017 được nâng cấp mở rộng.

đ5) Bãi chôn lấp chất thải rắn Trà Dinh, huyện Tây Trà:

Có diện tích khoảng 1.600 m<sup>2</sup>, công suất thiết kế 600 tấn/năm, công nghệ xử lý là đốt và chôn lấp, hoạt động từ năm 2007 đến nay, phạm vi xử lý là khu vực trung tâm một số xã trên địa bàn huyện.

## **2. Tình hình phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn**

a) Chất thải rắn sinh hoạt:

- Theo số liệu thống kê, hiện nay tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý trên địa bàn tỉnh khoảng 500 tấn/ngày (chỉ thống kê tại các đô thị, khu khu cư tập trung), công tác phân loại tại nguồn chưa được thực hiện; tỉ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực các đô thị trung bình đạt khoảng 75-80%, tại khu vực nông thôn đạt khoảng 40-50%.

- Công tác thu gom và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh do các công ty dịch vụ môi trường, hợp tác xã vệ sinh môi trường hoặc các tổ, đội vệ sinh tại các địa phương thực hiện, cụ thể như sau: Công ty CP Cơ - Điện - Môi trường Lilama thu gom và vận chuyển chất thải rắn cho huyện Bình Sơn và Khu Kinh tế Dung Quất; Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Ngãi thu gom vận chuyển chất thải rắn cho thành phố Quảng Ngãi; Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng Đa Lộc thu gom vận chuyển chất thải rắn cho huyện Lý Sơn,...

Việc thu gom, xử lý rác thải chỉ giải quyết được ở khu vực trung tâm đô thị và trung tâm xã, còn đối với khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa triển khai; lượng rác thu gom còn hạn chế so với nhu cầu thực tế.

- Chất thải rắn sinh hoạt sau khi đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chủ yếu bằng phương pháp đốt, chôn lấp hợp vệ sinh (chủ yếu là tại Nhà máy xử lý rác Lý Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Bình Nguyên, Bãi chứa rác tạm Đồng Nà), còn các bãi rác khác chủ yếu là chôn lấp thông thường (*đào hố chôn lấp, không có hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ rác*) chưa đảm bảo vệ sinh môi trường, chưa thực sự mang lại hiệu quả trong công tác bảo vệ môi trường. Chất thải rắn sinh hoạt tại các khu vực nông thôn, những khu vực chưa được đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển thì người dân tự thu gom và xử lý bằng cách đốt hoặc đào hố để chôn lấp.

b) Các loại chất thải rắn khác:

b1) Chất thải rắn công nghiệp:

- Chất thải rắn công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phát sinh chủ yếu từ các khu công nghiệp (KCN) và Khu kinh tế (KKT) Dung Quất, với khối lượng được thu gom, vận chuyển và xử lý trong năm 2018 khoảng

12.705 tấn/năm (trong đó, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại khoảng 9.852 tấn/năm, chất thải rắn công nghiệp nguy hại khoảng 2.853 tấn/năm).

- Hiện nay, việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là do Công ty Cổ phần Cơ - Điện - Môi trường Lilama thực hiện và đưa về xử lý tại Khu xử lý chất thải rắn Bình Nguyên theo quy định.

b2) Chất thải y tế:

- Theo số liệu thống kê, tổng khối lượng chất thải rắn thông thường phát sinh hàng ngày tại các bệnh viện trung bình khoảng: 3.259 kg/ngày đêm (trong đó: Bệnh viện tuyến tỉnh: 2.504 kg/ngày đêm, Bệnh viện tuyến huyện: 735 kg/ngày đêm và Bệnh viện tư nhân: 20 kg/ngày đêm); chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh trên địa bàn toàn tỉnh ước tính khoảng 800 kg/ngày đêm.

- Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh đã thực hiện phân loại chất thải rắn ngay tại nguồn và được thu gom, quản lý riêng theo từng loại chất thải và được lưu chứa trong các thùng chứa chuyên dùng, màu sắc để phân biệt loại chất thải, có bánh xe di chuyển, với dung tích chứa từ 120-240 lít, mỗi thùng chứa có dán nhãn để thuận lợi trong quá trình thu gom, vận chuyển cũng như tập kết về nơi lưu giữ tại các bệnh viện.

- Vấn đề thu gom, vận chuyển và xử lý:

+ Chất thải y tế thông thường phát sinh tại các cơ sở y tế khu vực thành phố Quảng Ngãi và một số huyện lân cận như: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành thì do Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi thực hiện thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý; đối với các bệnh viện đa khoa huyện và trung tâm y tế các huyện thì do các đội quản lý môi trường của từng huyện thực hiện việc thu gom, vận chuyển; các cơ sở y tế còn lại chủ yếu là đốt và chôn lấp.

+ Chất thải y tế nguy hại: Phần lớn được ký hợp đồng thu gom, xử lý với Công ty CP Cơ - Điện - Môi trường Lilama (chất thải y tế nguy hại được xử lý tại Khu Liên hiệp xử lý chất thải rắn Bình Nguyên) và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng An Sinh, Quảng Nam (xử lý tại Khu xử lý chất thải thôn Phú Hải, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, Quảng Nam).

### **3. Kết quả thực hiện công tác quản lý chất thải rắn**

a) Về thực hiện quy hoạch:

Trên cơ sở nội dung quy hoạch chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt, các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh từng bước hình thành, bước đầu đáp ứng yêu cầu thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Về chính sách quản lý chất thải rắn:

Tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành một số văn bản liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện công tác quản lý, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh như:

- Chỉ thị số 18/2008/CT-UBND ngày 25/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND ngày 16/4/2010 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về Đề án thực hiện xã hội hóa một số lĩnh vực của hoạt động bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020;

- Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

c) Nguồn nhân lực và tổ chức bộ máy quản lý môi trường:

c1) Cấp tỉnh:

- Trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi có Chi cục Bảo vệ môi trường, với 12 biên chế.

- Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường thuộc Công an tỉnh có 03 Đội công tác, với số lượng 21 người; Công an thành phố Quảng Ngãi có 01 Đội Cảnh sát môi trường, với số lượng 10 người; Công an 13 huyện còn lại có 16 cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác phòng, chống tội phạm môi trường thuộc Đội Cảnh sát Kinh tế.

- Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường thuộc Ban Quản lý KKT Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi: Đây là đơn vị tham mưu giúp Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường tại KKT Dung Quất, các KCN của tỉnh Quảng Ngãi theo quy định pháp luật.

c2) Cấp huyện: UBND huyện đã phân công 01 Phó trưởng phòng phụ trách công tác môi trường và bố trí từ 1- 2 cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn phù hợp làm công tác môi trường.

c3) Cấp xã: Hiện tại các xã, phường, thị trấn giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường cho cán bộ địa chính hoặc cán bộ văn xã kiêm nhiệm, không hoặc chưa được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý môi trường.

d) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng, người dân và doanh nghiệp:

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về môi trường trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, tạo cho nhân dân trong vùng nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường, không ngừng tăng thời lượng và cải tiến nội dung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hàng tháng có chuyên mục môi trường trên truyền hình, thời lượng thông tin về chuyên mục môi trường trên Đài Truyền thanh huyện, thành phố tăng lên, hàng quý có bản tin về môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường phát hành,...

Ngoài ra, hằng năm UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên tổ chức các lớp tập huấn về công tác bảo vệ môi trường cho các địa phương, các tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh, theo đó lồng ghép việc tuyên truyền nâng cao chất lượng công tác quản lý chất thải rắn tại địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường được triển khai dưới nhiều hình thức, đa dạng và đổi mới về nội dung nhân dịp các ngày lễ về môi trường như: Ngày môi trường Thế giới (05/6), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (tháng 9),...; đồng loạt phát động phong trào vệ sinh thu gom, vận chuyển rác thải về nơi qui định; khơi thông cống rãnh; phát quang bụi rậm,..., công tác tuyên truyền đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

#### **4. Những tồn tại, nguyên nhân, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn trong thời gian tới**

a) Những tồn tại và nguyên nhân:

a1) Những tồn tại, hạn chế:

- Hiện nay, hầu hết các khu xử lý trên địa bàn tỉnh chủ yếu là chôn lấp. Do đó, đa phần các cơ sở xử lý chất thải rắn chưa kiểm soát tốt vấn đề ô nhiễm môi trường phát sinh.

- Việc thu gom, xử lý rác thải góp phần quan trọng hạn chế ô nhiễm môi trường nhưng mới chỉ giải quyết được ở khu vực trung tâm đô thị và trung tâm xã, còn đối với khu vực nông thôn, vùng sâu còn chưa triển khai thực hiện; lượng rác thu gom còn hạn chế so với nhu cầu thực tế.

- Ý thức của người dân đối với công tác quản lý chất thải rắn, giữ gìn vệ sinh công cộng còn hạn chế, đặc biệt là tại các khu vực miền biển, miền núi. Công tác phân loại rác tại nguồn thải chưa được triển khai thực hiện nên công tác quản lý, xử lý rác thải tồn kém, chưa thật sự mang lại hiệu quả cao về kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường.

- Các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường chưa đồng bộ, nhiều văn bản chồng chéo và thay đổi; một số văn bản ban hành chậm nên việc áp dụng các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường vào thực tế gặp nhiều khó khăn; trách nhiệm về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn nông thôn và chất thải rắn công nghiệp còn chồng chéo; chưa có quy định cụ thể về thẩm định công nghệ xử lý chất thải rắn, cũng như chưa khuyến cáo công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt để áp dụng do đó địa phương còn gặp nhiều lúng túng khi lựa chọn công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt.

- Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án xử lý rác thải sinh hoạt đặc biệt là những dự án xã hội hóa đôi lúc chưa tạo được sự đồng thuận cao của nhân dân xung quanh khu vực dự án; do đó, thời gian qua xảy ra tình trạng người dân phản đối, ngăn cản việc đưa rác về các khu xử lý dẫn đến tình trạng ùn ứ rác tại các khu vực đô thị gây ô nhiễm môi trường.

a2) Nguyên nhân:

- Ý thức bảo vệ môi trường trong một bộ phận nhân dân và doanh nghiệp còn hạn chế, vẫn còn tình trạng vứt rác bừa bãi làm mất mỹ quan, gây ô nhiễm môi trường.

- Hiện nay, công tác bảo vệ môi trường cấp xã, thị trấn chưa có cán bộ chuyên quản về môi trường, chủ yếu là kiêm nhiệm (địa chính - xây dựng - môi trường) do đó gặp khó khăn khi xử lý các sự cố, vấn đề môi trường tại địa phương khi xảy ra.

b2) Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải trong thời gian tới:

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về thu gom chất thải rắn, bảo vệ môi trường; khuyến khích các hoạt động phân loại chất thải rắn tại nguồn, hạn chế lãng phí tài nguyên từ rác thải.

- UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch theo giai đoạn 2018 - 2020; đồng thời nghiên cứu, rà soát toàn bộ nội dung quy hoạch, xác định những vấn đề bất cập, cần điều chỉnh, bổ sung để trình cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh kịp thời; kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai để có giải pháp điều chỉnh mang tính chất bao quát, dài hạn nhằm giải quyết triệt để những tồn tại, đảm bảo phù hợp với mục tiêu kế hoạch, quy hoạch.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động quản lý chất thải rắn tại các cơ sở sản xuất kinh doanh và hoạt động thu gom xử lý chất thải rắn.

- Cải cách thủ tục hành chính trong việc giải quyết các thủ tục đầu tư dự án xử lý chất thải rắn; xây dựng, ban hành và hướng dẫn các chính sách ưu đãi về thuế, đất đai, tài chính cho các tổ chức, cơ sở đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải rắn có áp dụng công nghệ tiên tiến, hạn chế chôn lấp.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác quản lý môi trường trong đó có xử lý chất thải rắn để đáp ứng yêu cầu về trình độ nguồn nhân lực trong thời gian tới.

## **5. Đề xuất, kiến nghị**

a) Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm xem xét:

- Hướng dẫn cụ thể công nghệ xử lý đối với rác thải, mang định hướng để các địa phương triển khai thực hiện.

- Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm môi trường cho 02 cơ sở nằm trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gồm Bãi rác thị xã Quảng Ngãi, nay là thành phố Quảng Ngãi và Bãi rác thị trấn Đức Phổ).

- Ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng công nghệ tiên tiến trong việc xử lý chất thải sinh hoạt; từng bước giảm thiểu, thay cho các công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt lạc hậu, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

b) Kiến nghị Bộ Xây dựng quan tâm xem xét, nghiên cứu điều chỉnh các quy chuẩn về quy định khoảng cách ly tối thiểu an toàn vệ sinh môi trường cho phù hợp với thực tế về công nghệ xử lý rác thải, đặc điểm phân bố dân cư hiện nay.

c) Thống nhất việc đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật liên quan theo hướng giao ngành tài nguyên và môi trường là đầu mối thống nhất quản lý nhà nước về chất thải rắn để tập trung, tránh sự chồng chéo, phân đoạn về quản lý chất thải rắn, giúp cơ quan các cấp kịp thời theo dõi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo xử lý vấn đề chất thải rắn.

Kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng quan tâm xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường,  
Xây dựng;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường,  
Xây dựng;
- VPUB: CVP, PCVP, CNXD, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh207).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính





**Phụ lục 1:**

**THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

*Kèm theo Báo cáo số 70 /BC-UBND ngày 27/4/2019 của UBND tỉnh*

TT	Khu xử lý	Địa điểm	Phạm vi phục vụ	Công suất tiếp nhận	Công nghệ xử lý	Thời gian bắt đầu vận hành	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
1	Bãi chôn lấp rác Nghĩa Kỳ (Khu xử lý cũ)	Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa và xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành	Tiếp nhận rác thải sinh hoạt 15 xã, phường trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, huyện Tư Nghĩa và một số đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Từ ngày 01/4/2017 tiếp nhận thêm rác thải 08 xã phía Bắc sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi (thuộc địa bàn huyện Sơn Tịnh trước đây).	255 tấn/ngày	Chôn lấp	Từ tháng 06/2011	Đã lấp đầy từ tháng 03/2018	
2	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Miền Bắc đầu tư	Thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa (diện tích: 10,9 ha)	Trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và vùng lân cận thuộc huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh	Công suất thiết kế 250 tấn/ngày	Sản xuất phân Compost, đốt, tái chế và chôn lấp	-	Đang xây dựng	
3	Bãi rác Đồng Nà	Xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi	Tiếp nhận, xử lý rác thải cho 08 xã phía Bắc Sông Trà Khúc thuộc Thành phố Quảng Ngãi và các xã thuộc huyện Sơn Tịnh	44 tấn/ngày	Chôn lấp	Từ tháng 01/2015	Từ ngày 01/4/2017 đã dừng tiếp nhận rác thải tại bãi rác Đồng Nà	UBND tỉnh đã chấp thuận Công ty Cổ phần Môi trường xanh đầu tư Nhà máy xử lý chất thải rắn vào vị trí này

TT	Khu xử lý	Địa điểm	Phạm vi phục vụ	Công suất tiếp nhận	Công nghệ xử lý	Thời gian bắt đầu vận hành	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
4	Khu liên hiệp xử lý chất thải EME Dung Quất	thôn Trì Bình, Bình Nguyên, huyện Bình Sơn	Tiếp nhận xử lý rác thải cho Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi và các khu vực lân cận	50 tấn/ngày	Chôn lấp, đốt		Đang hoạt động	
5	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Lý Sơn	Thuộc địa phận 02 xã: An Hải và An Vĩnh, huyện Lý Sơn	Xử lý tất cả lượng chất thải rắn, chất thải sinh hoạt thu gom trên địa bàn huyện Lý Sơn	24 tấn/ngày	Công nghệ đốt, phân Composst		Đang hoạt động	
6	Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt do Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ môi trường MD đầu tư	Thôn La Vân xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ	Xử lý tất cả lượng chất thải rắn chất thải sinh hoạt thu gom trên địa bàn huyện Đức Phổ	24 tấn/ngày	Công nghệ đốt, phân Composst		Tạm dừng hoạt động	
7	Bãi chôn lấp huyện Minh Long	Thôn Mai Lãnh Hữu, xã Long Mai, huyện Minh Long		5,13 tấn/ngày	Chôn lấp	2012	Đang hoạt động	
8	Bãi chôn lấp huyện Ba Tư	Thị trấn Ba Tư, huyện Ba Tư		8,5 tấn/ngày	Công nghệ đốt	2016	Đang hoạt động	
9	Bãi chôn lấp huyện Tây Trà	Thôn Trà Dinh, xã Trà Lãnh, huyện Tây Trà			Chôn lấp	2017	Đang hoạt động	

TT	Khu xử lý	Địa điểm	Phạm vi phục vụ	Công suất tiếp nhận	Công nghệ xử lý	Thời gian bắt đầu vận hành	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
10	Bãi chôn lấp huyện Trà Bồng	Gò dôi Bọng Chỉnh, Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng			Chôn lấp		Đang hoạt động	
11	Bãi chôn lấp huyện Sơn Tây	Xã Sơn Tân, huyện Sơn Tây		2,5 tấn/ngày	Chôn lấp	2013	Đang hoạt động	
12	Bãi chôn lấp huyện Sơn Hà	Thị trấn Di Lăng, xã Sơn Thành và xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà		0,5 - 1 tấn/ngày	Chôn lấp	2009	Đang hoạt động	

./.